TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2018/HSST
Ngày 22-11-2018

NHÂN DANH
N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Xuyên;

Bà Trần Thị Thanh.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1- **Hoàng Văn K**, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1987, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn C, xã G, huyện V, thành phố Hải Phòng; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Công nhân; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B, sinh năm 1964 và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966; có vợ là Đặng Thị Thu C; có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 30 tháng 7 năm 2018; Thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08 tháng 8 năm 2018; hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2- **Bùi Văn Đ**, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1969, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo có vợ là Bùi Thị D, có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm

2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3- **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1989, tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T sinh năm 1956 và con bà Phạm Thị N (đã chết); bị cáo có vợ là Đoàn Thị A, có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm 2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

4- **Hoàng Minh P**, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1992, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B (đã chết) và con bà Phạm Thị N, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là Trần Thị L, có 02 con, cùng sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

5- **Lương Tấn V**, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1991, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T, sinh năm 1962 và con bà Hoàng Thị N, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Phạm Thị D, có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm 2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

6- **Phạm Văn T**, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1981, tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và con bà Phạm Thị S (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, có 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm 2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30 tháng 07 năm 2018, Lương Việt Đức, Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V, Phạm Văn T và một số đối tượng khác đều là công nhân của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Bao bì V có thỏa thuận rủ nhau đánh bạc với hình thức "xóc đĩa" được thua bằng tiền tại nhà kho chứa rác của công ty. Lương Đức V ngồi cầm bát xóc cái để mọi

người cùng đặt tiền đánh bạc theo tỷ lệ 1 : 1 chơi theo hai cửa chẵn lẻ, số tiền đặt bao nhiêu tùy vào từng người, người nào thắng được người xóc cái trả số tiền bằng số tiền đã đặt, còn thua thì mất số tiền đã đặt.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện An Lão và Công an thị trấn An Lão, huyện An Lão bắt qua tang và bắt giữ Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T đang đánh bạc, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.155.000đ và toàn bộ dụng cụ dùng để đánh bạc. Lương Đức V bỏ trốn.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T khai nhận như nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão tại phiên tòa hôm nay kết luận các bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Hoàng Văn K từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 10 năm 2018. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.155.000đ (tám triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng) thu tại chiếu bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 30 tháng 7 năm 2018 Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa tại nhà kho chứa rác của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Bao bì V. Công an huyện An Lão bắt quả tang thu giữ dưới chiếu bạc gồm 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn, và số tiền 8.155.000đ (tám triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo phạm tội "đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố các bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm những quy tắc, trật tự công cộng do Nhà nước quy định. Hành vi đánh bạc là tiền đề của những tệ nạn xã hội phức tạp gây mất trật tự trị an xã hội làm ảnh hưởng đến cuộc sống của nhiều gia đình. Vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn, đối với bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T đều là người trực tiếp tham gia đánh bạc có vai trò ngang nhau, tuy nhiên Hoàng Văn K sử dụng số tiền đánh bạc là 4.300.000đ là người có số tiền đánh bạc nhiều nhất trong số các bị cáo còn lại nên Hoàng Văn K phải chịu mức án cao hơn so với bị cáo Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T.

- Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo như sau:

[5] Bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T đều không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; nhân thân đều chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào hành vi cụ thể của các bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T, tính chất của vụ án và các tình tiết nêu trên. Các bị cáo hiện tại ngoại có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa hôm nay cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[8] Bị cáo Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C. Lương Tấn V, và Phạm Văn T có thời gian tạm giữ từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm 2019 là 09 ngày nên được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cứ một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V và Phạm Văn T đều có hoàn cảnh khó khăn; tài sản gia đình không có gì và có xác nhận của chính quyền địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[10] Trong vụ án này còn Lương Đức V bỏ trốn và có một số đối tượng khác tham gia đánh bạc, Công an huyện An Lão tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[11] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 10 năm 2018. Số tiền 8.155.000đ (tám triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng) là tiền thu tại chiếu bạc cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36 và Điều 58 Bộ luật Hình sự

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: **Hoàng Văn K** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội: "Đánh bạc". Bị cáo được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ ngày 30 tháng 7 năm 2018

đến ngày 08 tháng 8 năm 2018) tính bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Hoàng Văn K cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục.

Xử phạt: **Bùi Văn Đ** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm 2018) tính bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Bùi Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục.

Xử phạt: **Nguyễn Văn C** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm 2018) tính bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương để giám sát và giáo dục.

Xử phạt: **Hoàng Minh P** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Hoàng Minh P cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục.

Xử phạt: **Lương Tấn V** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm 2018) tính bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, Giao bị cáo Lương Tấn V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục.

Xử phạt: **Phạm Văn T** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 đến ngày 08 tháng 8 năm 2018) tính bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương nhận

được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương để giám sát và giáo dục.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 10 năm 2018;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.155.000đ (tám triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2010/4974 ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn K, Bùi Văn Đ, Nguyễn Văn C, Hoàng Minh P, Lương Tấn V, Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- PV 27, PC 81 Công an TP Hải Phòng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hải